

Số: /2022/NQ-HĐND

Mang Yang, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2023 trên địa bàn huyện Mang Yang (đợt 1)

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG KHÓA V - KỶ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về chủ trương đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số: 773/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 (đợt 1);

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2023 trên địa bàn huyện Mang Yang trên địa bàn huyện Mang Yang (đợt 1); Qua báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ Tám, HĐND huyện khóa V,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2023 (đợt 1) trên địa bàn huyện Mang Yang trên địa bàn huyện Mang Yang, cụ thể như sau:

### 1. Kế hoạch vốn thực hiện chương trình năm 2023 (đợt 1):

Kế hoạch vốn đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2022 (đợt 1) trên địa bàn huyện Mang Yang là 6.491,640 triệu đồng để thực hiện 5.594 mét đường giao thông nông thôn.

### 2. Cơ cấu nguồn vốn thực hiện chương trình năm 2023 (đợt 1):

Về cơ cấu nguồn vốn thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2023 (đợt 1):

- Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ: là 3.086,803 triệu đồng;
- Vốn ngân sách huyện hỗ trợ là: 2.033,107 triệu đồng (bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh phân cấp, nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu tiền sử dụng đất);
- Vốn ngân sách xã: là 430,970 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất;

- Vốn huy động là: 940,760 triệu đồng.

*(Có danh mục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Giao UBND huyện ban hành thực hiện hoàn thành Nghị quyết theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, nhất là Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng và các văn bản dưới luật tương ứng.

**Điều 3:** Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND, tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân huyện Mang Yang khóa V - kỳ họp thứ Tám thông qua ngày      tháng      năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trên đây là chủ trương kế hoạch vốn đầu tư thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh điều chỉnh bổ sung nhưng không vượt tổng mức vốn kế hoạch này thì ủy quyền UBND huyện xem xét, quyết định việc điều chỉnh và báo cáo HĐND huyện tại cuộc họp gần nhất./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT, HĐND.

**CHỦ TỊCH**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA HẠ TẦNG GIAO THÔNG VÀ KÊNH MƯƠNG NĂM 2023 (ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND huyện Mang Yang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Chiều dài (m)	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2023				Hình thức thực hiện	Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện	Ghi chú	
						Số QĐ, ngày tháng, năm	TMDT	Tổng KH vốn (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó						
									NS tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã, thị trấn				Huy động
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	<b>Tổng cộng</b>				<b>5.594</b>		<b>6.491,640</b>	<b>6.491,640</b>	<b>3.086,803</b>	<b>2.033,107</b>	<b>430,970</b>	<b>940,760</b>			
<b>I</b>	<b>Thị trấn Kon Đong</b>				<b>1.581</b>		<b>1.681,240</b>	<b>1.681,240</b>	<b>837,100</b>	<b>507,920</b>	<b>0,000</b>	<b>336,220</b>			
1	Đường GT nội đồng tổ 1	Tổ 1	Đường BTXM, dày 16cm, Bn= 5m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 1394,07m và công trình thoát nước	2023	1.394	143/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	1.456,640	1.456,640	737,940	427,400		291,300	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT QG TT Kon Đong	
2	Đường GT nội đồng tổ 6	Tổ 6	Đường BTXM, dày 16cm, Bn= 5m, Bm=3,5m, M200, đá 2x4, L= 186,78m và công trình thoát nước	2023	187	144/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	224,600	224,600	99,160	80,520		44,920	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT QG TT Kon Đong	
<b>II</b>	<b>Xã Đăk Djrăng</b>				<b>2.140</b>		<b>2.470,000</b>	<b>2.470,000</b>	<b>1.237,560</b>	<b>430,970</b>	<b>430,970</b>	<b>370,500</b>			
1	Nối tiếp đường bê tông làng Đê Gôl dưới giọt nước đến nhà ông Trương Ngọc Thạch	Làng Đê gôl	Đường BTXM, dày 18cm, Bn= 6m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 305,6m và công trình thoát nước	2023	306	282/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	390,000	390,000	178,076	76,712	76,712	58,500	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
2	Nối tiếp đường bê tông giọt nước làng Đê Gôl từ nhà ông Văn Chuyện đến ngã ba nhà ông Phan Thanh Văn.	Làng Đê gôl	Đường BTXM, dày 18cm, Bn= 6m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 895,1m và công trình thoát nước	2023	895	281/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	1.040,000	1.040,000	531,520	176,240	176,240	156,000	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
3	Nối tiếp đường bê tông xi măng đoạn nghĩa địa xã Đăk Djrăng đến rẫy ông Trịnh Kế Lập	Thôn Linh Nham	Đường BTXM, dày 18cm, Bn= 6m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 938,89m và công trình thoát nước	2023	939	280/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	1.040,000	1.040,000	527,964	178,018	178,018	156,000	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
<b>III</b>	<b>Xã Đê Ar</b>				<b>904</b>		<b>1.166,200</b>	<b>1.166,200</b>	<b>527,098</b>	<b>522,482</b>	<b>0,000</b>	<b>116,620</b>			
1	Đường giao thông nông thôn nội làng Ar Dôch Kơ Tu	Làng Ar Dôch Kơ Tu	Đường BTXM, dày 16cm, Bn= 6m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 467,57 m và công trình thoát nước	2023	468	90/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	583,100	583,100	275,487	249,303		58,310	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
2	Đường giao thông nông thôn nội làng Đôn Hyang	Làng Đôn Hyang	Đường BTXM, dày 16cm, Bn= 6m, Bm=3,5m, M250, đá 2x4, L= 436,23 m và công trình thoát nước	2023	436	89/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	583,100	583,100	251,611	273,179		58,310	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
<b>IV</b>	<b>Xã Kon Chiêng</b>				<b>970</b>		<b>1.174,200</b>	<b>1.174,200</b>	<b>485,045</b>	<b>571,735</b>	<b>0,000</b>	<b>117,420</b>			
1	Đường BTXM nội Làng Đăk Ó (Đường Xóm) - đoạn nối tiếp năm 2022	Làng Đăk Ó	Đường BTXM, đá 2x4, M250, Bn= 5m, Bm=3m, H=16cm, L=369,64m và công trình thoát nước	2023	370	146/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	587,100	587,100	185,848	342,542		58,710	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	
2	Đường BTXM đi khu sản xuất của Làng Deng xã Kon Chiêng (Từ Làng Deng cũ xuống khu Hmaih) - đoạn nối tiếp năm 2022	Làng Deng	Đường BTXM, đá 2x4, M250, Bn=5m ,Bm=3m, H=16cm, L=315,35m và công trình thoát nước	2023	315	147/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	263,300	263,300	153,407	83,563		26,330	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Chiều dài (m)	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2023				Hình thức thực hiện	Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện	Ghi chú	
						Số QĐ, ngày tháng, năm	TMDT	Tổng KH vốn (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó						
									NS tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã, thị trấn				Huy động
3	Đường BTXM Nội làng Thương xã Kon Chiêng	Làng Thương	Đường BTXM, đá 2x4, M250, Bn= 5m, Bm=3m, H=16cm, L= 284,64m và công trình thoát nước	2023	285	148/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	323,800	323,800	145,790	145,630		32,380	Tham gia thực hiện của cộng đồng	BQL các CTMT xã	